

## **CHUYÊN MỤC**

### **CÁC VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI**



- ***Các vấn đề môi trường toàn cầu***
- ***Các vấn đề môi trường Việt Nam***
- ***Vấn đề xã hội tiêu điểm trong tháng***
- ***Một số tin tức nổi bật trong các lĩnh vực xã hội***



#### **I. Các vấn đề môi trường toàn cầu**

##### ***Công nghệ xanh đạt giải "Nobel Châu Á"***

*Một kỹ sư người Ấn Độ, hội từ thiện của Philippin và một nhân viên xã hội của Indonesia là 3 trong số những cá nhân và tổ chức giành được giải thưởng Magsaysay năm nay cho công nghệ xanh phục vụ người nghèo. Bộ ba đã sử dụng công nghệ để giúp đỡ những người nghèo đồng thời tạo ra làn sóng của những thay đổi tiến bộ khắp Châu Á.*

Giải thưởng Magsaysay, được xem như giải Nobel của châu Á, được đặt theo tên của vị tổng thống nổi tiếng Philippin, người đã mất năm 1957 do tai nạn máy bay.

Giải thưởng nhằm mục đích tôn vinh những cá nhân, tổ chức giải quyết các vấn đề phát triển con người ở Châu Á với lòng can đảm và sáng tạo.

Mỗi năm có 6 cá nhân hoặc tổ chức vinh dự được nhận giải thưởng. Trong số những người giành được giải thưởng năm nay phải kể đến Harish Hande, một kỹ sư Ấn Độ 44 tuổi, người đã thành công trong việc đem lại ánh sáng từ năng lượng mặt trời cho 120.000 hộ dân.

Tiếp theo là Tri Mumpuni, nhân viên xã hội 44 tuổi người Indonesia. Tổ chức IBEKA do bà thành lập đã xây dựng 60 nhà máy điện nhỏ khai thác năng lượng từ nước lưu trữ trong các đập, mang điện đến cho nửa triệu người nghèo.

Quỹ ADI của Philippin cũng vinh dự nhận được giải thưởng này. Quỹ đã có công lớn trong việc tái thiết kế và sử dụng một loại máy bơm cổ hoạt động không cần điện, cung cấp nước sạch giá rẻ cho các hộ dân nghèo và các trang trại trên đảo Negros.

Ngoài 3 cá nhân và tổ chức nêu trên, những người nhận được giải thưởng còn phải kể đến một người đàn ông xây dựng trường học hồi giáo cho các trẻ

em gái ở Indonesia, một người cho những người nghèo nhất Ấn Độ vay tiền và một người đang nỗ lực xây dựng dân chủ ở Campuchia.

Lễ trao giải sẽ diễn ra tại Manila vào ngày 31/8 tới.

*Nguồn: <http://www.monre.gov.vn/v35/default.aspx?tabid=428&CateID=39&ID=105446&Code=MYST105446>*

## **Công bố Báo cáo toàn cầu về giảm nhẹ thiên tai**

Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) chính thức công bố [Báo cáo toàn cầu về giảm nhẹ rủi ro thiên tai năm 2011](#).

Báo cáo nhấn mạnh, bất kỳ quốc gia nào cũng ít nhiều có nguy cơ bị ảnh hưởng và tổn thất bởi thiên tai, do đó công tác nhận dạng rủi ro thiên tai cần được đặc biệt coi trọng, đặc biệt là yêu cầu về cảnh báo sớm và phòng ngừa thiên tai.

Bên cạnh việc chỉ ra hiện trạng và các xu hướng rủi ro, Báo cáo cũng đề cập tới vấn đề tăng cường quản lý rủi ro thảm họa, theo đó các quốc gia cần tập trung vào quản lý rủi ro trong tương lai và khắc phục rủi ro hiện tại, đồng thời xây dựng các đối tác mới ở cấp địa phương thay cho các cơ chế đền bù. Các cộng đồng bị ảnh hưởng cần phải được tham gia vào việc lập kế hoạch và quá trình ra quyết định về các vấn đề giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Riêng tại Việt Nam, từ năm 1990 đến 2009, trung bình mỗi năm có tới 457 người thiệt mạng do thiên tai, ước tính tổn thất về kinh tế tương ứng 1,3% GDP (3,6 tỷ USD vào thời điểm năm 2010). Biến đổi khí hậu và sự suy giảm hệ sinh thái cũng làm gia tăng nguy cơ bị ảnh hưởng và tình trạng tổn thương đối với người dân và cộng đồng. Nhằm hạn chế những thiệt hại do thiên tai gây ra, Việt Nam cần tăng cường, củng cố năng lực thể chế về quản lý thiên tai, đồng thời đầu tư ngân sách cho công tác quản lý rủi ro thiên tai cũng như thiết lập các cơ chế tài chính đảm bảo hoạt động quản lý rủi ro thiên tai đạt hiệu quả.

*Nguồn: <http://www.thiennhien.net/2011/07/20/cong-bo-bao-cao-toan-cau-ve-giam-nhe-thien-tai/>*

## **Ra mắt công cụ đánh giá được-mất của đập thủy điện**

*Nhóm nghiên cứu thuộc trường Đại học Bang Oregon – OSU (Hoa Kỳ) mới cho ra đời một công cụ có thể giúp các nhà hoạch định chính sách đánh giá chuẩn xác hơn được-mất của việc xây đập. Rất có thể, công cụ này sẽ làm thay đổi phương thức quyết định phát triển thủy điện.*

Theo Giáo sư nhân loại học Bryan Tilt (OSU), một thành viên của nhóm nghiên cứu, thì Công cụ Mô hình hóa Đánh giá Đập hợp nhất (Integrative Dam Assessment Modeling - IDAM) sử dụng hướng tiếp cận liên ngành nhằm đánh giá tổng thể các tác động về lý sinh học, kinh tế – xã hội và địa chính trị của những con đập.

Mô hình được thiết kế giống như một công cụ hỗ trợ ra quyết định mà các nhà hoạch định chính sách có thể áp dụng để nắm được toàn bộ tác động, chi phí và lợi ích của việc xây đập ở một địa điểm bất kỳ.

Công cụ trên có thể tính toán mọi chi phí liên quan đến một dự án phát triển đập được đề xuất cũng như những lợi ích có thể đạt được. Mỗi biểu đồ trong công cụ bao gồm 27 chỉ số riêng biệt biểu thị những tác động của việc xây đập, phân chia theo các chủ đề kinh tế – xã hội, địa chính trị và lý sinh học.

Nói về IDAM, giáo sư Tilt chia sẻ: “Khi bạn đề xuất xây một con đập, nó sẽ tác động tới toàn bộ hệ sinh thái và tất cả các cộng đồng. Chưa có công cụ nào khác chứa đựng nhiều nhân tố khả biến và cho phép người dùng cân nhắc nhân tố nào là quan trọng nhất như công cụ mới này”.

Ý tưởng về mô hình hóa tác động của đập thủy điện đã có từ năm 2000, khi Ủy ban Đập Thế giới (WCD) kêu gọi cần hoạch định chính sách bền vững và hợp lý hơn đối với những đập lớn. Sang tới năm 2007, Viện Khoa học Quốc gia (NSF) đã đầu tư tài chính cho nghiên cứu của OSU và nhóm cộng tác nhằm phát triển và thử nghiệm công cụ đánh giá mới.

Thêm vào đó, những nghiên cứu mô hình hóa các con đập ở Trung Quốc cũng góp phần giúp các nhà khoa học cải tiến và hoàn thiện công cụ mà họ tin là sẽ khiến các nhà hoạch định chính sách đưa ra những quyết định chính xác hơn trong việc xây dựng đập.

*Nguồn: <http://www.thiennhien.net>*

### **Số hổ ở Ấn Độ tăng 20% trong 4 năm qua**

Một tín hiệu đáng mừng đối với các nhà bảo tồn hổ trên thế giới khi số lượng loài hổ ở Ấn Độ đã tăng 20% trong 4 năm qua, theo thống kê chính thức của Bộ Lâm nghiệp và Môi trường Ấn Độ. Hiện có 1.706 con hổ đang sống trong và quanh các khu bảo tồn động vật hoang dã, vườn quốc gia và các khu rừng được bảo vệ trên khắp nước này. Số lượng hổ đã tăng 20% so với 1.411 con hổ được thống kê năm 2006.

Khu vực có số lượng hổ tăng nhiều nhất là Vườn Quốc gia Corbett và Kaziranga. Đây là những khu vực hổ được bảo vệ nghiêm ngặt nhất ở Ấn Độ. Ngoài ra, số lượng hổ cũng gia tăng ở các khu vực ít được bảo vệ hơn. Tại khu rừng Satyamangalam ở Tamil Nadu, số lượng hổ lần đầu tiên được thống kê và các chuyên gia đã phát hiện được 54 cá thể hổ.

Mặc dù số lượng hổ đã gia tăng khá khả quan, nhưng các chuyên gia của Bộ Lâm nghiệp và Môi trường Ấn Độ nhận định, môi trường sống của loài hổ ở quốc gia này đã giảm 12,6%. Điều này có thể làm gia tăng các vụ hổ tấn công con người.

“Những khu vực có nhiều con mồi ngon như nai, cuộc cạnh tranh giữa các con hổ đực diễn ra rất ác liệt. Những con thua cuộc buộc phải rời lãnh thổ. Trong một số trường hợp không may mắn, những con hổ này xâm nhập vào khu vực dân cư, dẫn tới xung đột giữa con người và hổ”, ông Ameen Ahmed giải thích.

Trong khi đó, Tiến sĩ Y V Jhala, thuộc Bộ Lâm nghiệp và Môi trường Ấn Độ, tỏ ra lo ngại: “Hành lang bảo vệ hổ bị thu hẹp sẽ tạo ra những hiểm họa lâu dài.... một khi môi trường sống bị mất, gần như chúng ta không thể phục hồi chúng”.

*Nguồn: <http://www.monre.gov.vn/v35/default.aspx?tabid=428&CatelID=24&ID=105567&Code=2RQG105567>*

## **Rác thải - Những con số “khủng”**

Rác thải là một loại vật chất đặc biệt, ra đời cùng với cuộc sống con người, song những gì thuộc về loại vật liệu này con người vẫn chưa tường hết, trong đó có một số khám phá lạ do tạp chí *Discover* của Mỹ vừa cập nhật.

Đống rác cổ xưa nhất của nhân loại có tên là Middens ở Nam Phi, gồm xương, than, phân, mảnh vỡ gốm sứ, chai lọ... và qua nghiên cứu thành phần của nó, khoa học biết được lối sống cũng như cách ăn uống của người cổ đại.

Năm 500 trước Công nguyên, những người dân Athen Hy Lạp đã tạo ra lượng rác khổng lồ buộc người ta phải xây dựng những bãi rác cách xa nơi dân cư tới gần 2km.

Hiện nay, mỗi năm người dân Mỹ sản xuất tới 472 tỷ pound rác thải (212 tỷ kg) kể cả 96 tỷ pound rác thải thức ăn, trung bình mỗi một người một năm tạo ra khoảng 135kg các loại. Trong số này chỉ có khoảng 2% chất thải lỏng, số còn lại là chất thải khai mỏ, thải trong ngành công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng.

Theo số liệu thống kê, nếu không biết sử dụng dầu mỡ hợp cách thì cứ 1 quart (1,14 lít) dầu ô tô có thể gây ô nhiễm 250.000 galông (1.135 lít) nước sinh hoạt.

Trung bình mỗi năm người tiêu dùng Mỹ thải ra môi trường khoảng 300 triệu pound (135 triệu kg) các loại thuốc trừ sâu hóa chất, kể cả những hóa chất nguy hiểm EPA, thủ phạm làm tê liệt hệ thần kinh, gián đoạn hormon trong cơ thể, phát sinh bệnh ung thư và hiện nay người ta tình nghi trong thức ăn còn có chứa cả hóa chất MSG (monosodium glutamate) đây là hóa chất tạo bột trong xà phòng, phụ gia thực phẩm, thủ phạm gây đau đầu và nhiều căn bệnh nan y khác.

Năm 1986, một fan hâm mộ khi xem hòa nhạc của ca sĩ người Anh, Steve Winwoos tổ chức tại Nhà hát Shoreline Amphitheatre đã hút thuốc, sơ ý gây vụ nổ kinh hoàng do nổ khí methan rò rỉ từ lòng đất, bởi nơi đây đã từng là nơi chứa rác thải. Rác thải dùng để lấp đất là nguồn tạo khí methan lớn nhất, trung bình mỗi năm rò rỉ vào không khí tới trên 7 triệu tấn.

Bãi rác thải Fresh Kill Landfill ở đảo Staten Island (New York) đóng cửa năm 2001 là bãi rác thải đô thị lớn nhất hành tinh, rộng 2.200 mẫu Anh và là một trong số 1.767 bãi rác thải ở quốc gia này.

Rác thải cũng là nguyên nhân gây chết người, đó là vụ tai nạn xử lý rác thải tại Trung tâm tuần hoàn rác thải Brooklyn (Mỹ), làm 3 người thiệt mạng. Ba năm sau cũng tại trung tâm này, một vụ tai nạn nghiêm trọng khác xảy ra, một phụ nữ bị lột tróc hết tóc đầu bởi băng tải của máy nghiền.

Hộp, lon kim loại là vật dụng được con người sử dụng rất phổ biến, do một người Mỹ ở Connecticut tên là Ezra Warner phát minh năm 1858. Mỗi năm, người dân Mỹ sử dụng tới trên 50 triệu hộp kim loại và nếu trong vòng 30 năm trở lại đây, vỏ lon hộp thải bỏ được tái chế có thể thu về khoản tiền khổng lồ lên tới 20 tỷ USD.

Ngoài rác thải hữu hình, rác thải ảo cũng rất lớn, nhất là từ khi máy tính ra đời. Trung bình, mỗi năm người Mỹ nhận được khoảng 100 tỷ thư rác.

Theo Cơ quan Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP), mỗi năm con người “sản xuất” khoảng 20 - 50 triệu tấn rác điện tử, trong đó châu Âu chiếm khoảng 9 triệu tấn. Sản phẩm này phần lớn được “xuất” sang các nước đang phát triển. Theo số liệu thống kê, trung bình mỗi tháng, Nigeria nhập khoảng 500 container hàng đã qua sử dụng, chỉ có 25% còn hoạt động được. Số còn lại được dồn về những bãi rác, trở thành chốn mưu sinh của hàng nghìn người dân nghèo. Phương pháp tái chế thủ công rất nguy hiểm cho sức khỏe và môi trường vì đa số rác điện tử chứa chì, thủy ngân và một số chất hóa học độc hại khác. Tỷ lệ nhiễm chì trong máu của trẻ em ở thành phố Guiyu (Trung Quốc), nơi được xem là kinh đô rác thải điện tử hiện đã lên tới con số báo động.

Năm 2002, chuyên gia nghiên cứu về môi trường biển người Mỹ Charle Moore đã tiến hành một cuộc thị sát ở 500 dặm thuộc vùng biển Bắc Đại Tây dương và phát hiện thấy cứ 0,45kg động vật phù du sống trên mặt biển thì phải gánh thêm 4,5kg rác thải plastic trôi nổi vật vờ trên mặt nước.

Không chỉ có con người mà động vật cũng là những nhà máy sản xuất rác thải khổng lồ. Ví dụ, loài chuột có tên là Pack có thể tạo ra những loại rác thải đặc biệt, gồm cả phân, đá, xi măng nhựa và nước tiểu của chúng. Rác thải hỗn hợp này có thể tồn tại trong môi trường tự nhiên tới 40.000 năm mới phân hủy hết.

*Nguồn: <http://www.thiennhien.net>*

## **II. Các vấn đề môi trường Việt Nam**

### **Nhu cầu nhân lực TN&MT: Sẽ "bùng nổ" trong tương lai**

*Việc đào tạo nhân lực trong ngành tài nguyên và môi trường tại các trường và nhu cầu nói chung vẫn còn thiếu so với nhu cầu thực tế. Mới đây Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân yêu cầu Bộ trưởng Bộ TN&MT chỉ đạo hoàn chỉnh lại Đề án Đào tạo và Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020. Theo đó, nhu cầu nhân lực TN&MT tất yếu sẽ tăng mạnh.*

Phó Thủ tướng yêu cầu sau khi Đề án Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ trưởng Bộ TN&MT chỉ đạo hoàn chỉnh lại Đề án Đào tạo và Phát triển nhân lực của ngành giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020 thành Đề án Quy hoạch phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2011 - 2020 để phê duyệt. Đề án cần xác định nhu cầu nhân lực của ngành theo trình độ, ngành nghề, địa bàn. Cũng cần nêu ra các giải pháp thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở đào tạo; đổi mới chương trình đào tạo; đào tạo giáo viên; chính sách với người dạy và người học; đổi mới quản lý các cơ sở đào tạo; kế hoạch tuyển sinh đáp ứng nhu cầu nhân lực của ngành.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành TN&MT hiện có khoảng gần 50.000 người, trong đó ở Trung ương 12.000 người có 8% tiến sĩ, 23% thạc sĩ và 61% đại học; ở địa phương 33.600 người, có 15% đại học và sau đại học, 48% trung học, 11% sơ cấp và 26% chưa qua đào tạo.

Bộ TN&MT hiện có 4 viện nghiên cứu, 3 viện khoa học quản lý trực thuộc các tổng cục trong các lĩnh vực đất đai, môi trường, biển và hải đảo. Tổng số cán bộ khoa học của các tổ chức nghiên cứu, phát triển thuộc Bộ TN&MT có 1.318 người trong đó có 92 tiến sĩ, 200 thạc sĩ. Ngoài ra còn có 3 cơ sở đào tạo nhân lực trình độ từ ĐH, CĐ, TCCN. Bên cạnh đó hệ thống 78 trường ĐH, CĐ, TCCN trong nước cũng có các ngành đào tạo cán bộ TN&MT. Một số trường đại học lớn có truyền thống lâu đời được trang bị các phòng thí nghiệm, thực hành lớn về các lĩnh vực của ngành.

Hiện năng lực đào tạo của các trường, các cơ sở đào tạo chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu nguồn nhân lực cho xã hội và cho ngành. Các trường của Bộ TN&MT đang đào tạo khoảng 7.500 sinh viên hệ cao đẳng, 4.000 học sinh hệ trung cấp. Đối với đại học, cả nước có 78 cơ sở đào tạo bậc đại học, cao đẳng các ngành, chuyên ngành về tài nguyên và môi trường.

Tuy nhiên nhìn tổng thể, đội ngũ công chức, viên chức của ngành còn chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng, hầu hết các lĩnh vực quản lý đều thiếu công chức, viên chức, cơ cấu nhân lực giữa các ngành chuyên môn chưa đồng đều. Nhân lực quản lý đất đai chiếm 52,2% trên tổng số nhân lực, trong khi

nguồn nhân lực tài nguyên nước và khí tượng thủy văn chiếm 1%, địa chất khoáng sản chiếm 1,8% nguồn nhân lực, nguồn nhân lực được đào tạo ở các chuyên ngành khác chiếm tới 30,8%.

Nhu cầu nguồn nhân lực ngành TN&MT trong thời gian tới là rất lớn: Cần bổ sung 4,5 vạn cán bộ công chức và 3 vạn người lao động trong giai đoạn 2011-2015. Đây là chưa kể đến nhu cầu về nhân lực của từng lĩnh vực cụ thể đang thiếu hụt nghiêm trọng, có lĩnh vực cần đến 20.000 cán bộ nhân viên và người lao động như lĩnh vực biển và hải đảo.

Quan điểm phát triển nguồn nhân lực ngành TN&MT trong thời gian tới là đào tạo gắn liền với quá trình phát triển của đất nước, và gắn liền với việc bố trí, sử dụng. Mục tiêu cần đạt được là cả đào tạo lại, đào tạo mới và đào tạo nâng cao nhằm đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng, đầy đủ các ngành nghề. Mục tiêu cụ thể đến năm 2015 đào tạo mới 150 - 200 tiến sĩ, 800 - 1.000 thạc sĩ, đào tạo nâng cao 6.000 - 8.000 cán bộ; đến năm 2020 đào tạo mới 300 - 350 tiến sĩ, 2.000 - 2.500 thạc sĩ, đào tạo nâng cao 3.000 - 4.000 cán bộ; hàng năm còn đào tạo lại cho hơn 10.000 lượt cán bộ ở tất cả các cấp.

Nguồn: <http://vea.gov.vn>

### **Giảm 338 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng**

Tính đến tháng 6/2011, 338 trong số 439 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên cả nước đã được khắc phục. Con số này được đưa ra tại Hội nghị sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và kế hoạch triển khai 6 tháng cuối năm của Bộ TN&MT diễn ra ngày 20/7.

Trong lĩnh vực môi trường, Bộ TN&MT đã tổ chức xây dựng kế hoạch xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020. Ngoài ra, ngành TN&MT đã đẩy mạnh công tác xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa, phê duyệt quy trình vận hành của 61 hồ chứa trên 11 lưu vực sông, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Nguồn: <http://monre.gov.vn>

### **Nhìn lại kế hoạch hạt nhân Ninh Thuận sau thảm họa ở Nhật Bản**

Trong 3 ngày từ 26 – 28/7/2011, tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Cục An toàn và Bức xạ hạt nhân và Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) tổ chức Hội thảo Quốc tế về “Các vấn đề liên quan đến động đất và sóng thần trong việc phê duyệt địa điểm Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận” với sự tham dự của hàng trăm nhà khoa học, nhà quản lý, nhà tư vấn trong nước và quốc tế đến từ Nga, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Armenia, cùng các chuyên gia IAEA.

Hội thảo lần này được tổ chức nhằm tạo cơ hội cho các nhà khoa học, các nhà tư vấn có điều kiện trao đổi các ý kiến góp ý cho việc đưa ra một giải pháp tối

ưu nhất, an toàn nhất trong việc phê duyệt địa điểm Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận tại Việt Nam. Đặc biệt sau sự cố Nhà máy điện hạt nhân tại Nhật Bản đã có nhiều ý kiến quan trọng được nêu ra tại hội thảo để giúp cho các nhà quản lý có thêm lựa chọn phương án xây dựng tối ưu nhất, đảm bảo cho sự an toàn và hiệu quả của Nhà máy điện hạt nhân.

Nhiều tham luận tại hội thảo đã nhận được sự quan tâm và đóng góp ý kiến của các đại biểu tham dự như: Nghiên cứu về động đất, sóng thần ở Việt Nam và khả năng xảy ra động đất, sóng thần ở Ninh Thuận; phương pháp, thiết bị và phạm vi khảo sát, nghiên cứu địa điểm Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận; thiết kế chống động đất, sóng thần và chi phí tăng thêm đối với xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận tại địa điểm có động đất cực đại theo tính toán (MCE) cường độ cao; Nghiên cứu đánh giá đứt gãy hoạt động khu vực dự kiến xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận 2, làm cơ sở cho việc lựa chọn vị trí tối ưu; một số kết quả nghiên cứu về tai biến địa chất vùng biển, ven biển Ninh Thuận; báo cáo về khảo sát và nghiên cứu địa điểm Nhà máy điện hạt nhân.

*Nguồn: <http://www.tienphong.vn>*

## **Phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn trước 31/12/2011**

Bộ Xây dựng vừa có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc triển khai chương trình đầu tư xử lý chất thải rắn giai đoạn 2011-2020. Theo đó, việc lập và phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn tại các địa phương cần được hoàn thành trước ngày 31/12/2011.

Để lập kế hoạch thực hiện quy hoạch, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần xác định lộ trình đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn gồm: danh mục dự án đầu tư xây dựng các cơ sở xử lý chất thải rắn 5 năm (2011-2015) gửi về Bộ Xây dựng chậm nhất vào ngày 31/12/2011 để tổng hợp, thực hiện.

Trước mắt, các địa phương sẽ đề xuất danh mục các dự án xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn ưu tiên thực hiện trong năm 2011 và 2012 gửi về Bộ Xây dựng trước ngày 30/9/2011 để tổng hợp, và Bộ Xây dựng sẽ làm việc với Ngân hàng phát triển Việt Nam lập kế hoạch bố trí vốn thực hiện.

Trong các dự án đề xuất cần báo cáo tóm tắt các nội dung chính về quy mô, công suất và địa điểm xây dựng phù hợp; công nghệ xử lý; nhu cầu và dự trữ nguồn vốn; và phương thức triển khai thực hiện và quản lý dự án.

*Nguồn: <http://www.thiennhien.net>*



## **Giảm hạn ngạch nhập khẩu chất gây suy giảm tầng ô-zôn**

Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên&Môi trường đang dự thảo Thông tư liên tịch hướng dẫn quản lý nhập khẩu, xuất khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-zôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-zôn.

Theo Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu (Bộ Tài nguyên&Môi trường), việc xây dựng Thông tư liên tịch nhằm mục tiêu kiểm soát nhập khẩu và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-zôn nhóm chất HCFC; loại trừ dần, tiến tới loại trừ hoàn toàn nhập khẩu và sử dụng các chất này theo quy định của Nghị định thư Montreal mà Việt Nam đã phê chuẩn tham gia, thiết lập cơ sở dữ liệu cho việc xây dựng các dự án hỗ trợ tài chính và công nghệ từ Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal cho việc loại trừ các chất HCFC ở Việt Nam.

Dự thảo nêu rõ hạn ngạch nhập khẩu từng năm bắt đầu từ ngày 1/1/2012 đến 31/12/2019 cho từng nhóm chất HCFC. Cụ thể:

Trong năm 2012, hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC-14b là 500 tấn, năm 2013 là 300 tấn... và từ năm 2015 trở đi, hạn ngạch nhập khẩu loại chất này là 0. Với các chất HCFC khác, hạn ngạch nhập khẩu cũng sẽ giảm dần từ 3.700 tấn vào năm 2012 xuống còn 3.600 tấn vào năm 2015.

Hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC cho từng năm từ năm 2016 đến năm 2019 sẽ được cắt giảm tương ứng đối với các chất mà các doanh nghiệp sử dụng các chất đó hoàn thành quá trình chuyển đổi sản xuất sang các chất thay thế do Quỹ đa phương thi hành Nghị định thư cung cấp tài chính, công nghệ cho quá trình chuyển đổi.

Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường thông báo lượng cắt giảm hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC cho năm tiếp theo.

Hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC cho các năm sau năm 2019 sẽ được Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường cập nhật theo kết quả loại trừ các chất HCFC ở Việt Nam và theo quyết định của các nước thành viên Nghị định thư.

Cũng theo Dự thảo, hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC chỉ cấp cho các doanh nghiệp có hoạt động nhập khẩu các chất này trong vòng 3 năm tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2011.

Hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC không được phép chuyển nhượng. Chất được cấp hạn ngạch phải nhập khẩu vào Việt Nam trước ngày 31 tháng 12 của năm cấp. Nếu được nhập khẩu sau thời gian này, lượng nhập khẩu sẽ được tính vào hạn ngạch năm tiếp theo và doanh nghiệp phải làm lại thủ tục nhập khẩu như đối với lô hàng mới.

Các doanh nghiệp nhập khẩu các chất HCFC theo hạn ngạch nhưng sau đó xuất khẩu (trực tiếp hoặc thông qua các doanh nghiệp khác), nếu có chứng từ

chứng minh (hoá đơn bán hàng cho doanh nghiệp xuất khẩu và tờ khai hải quan của doanh nghiệp xuất khẩu) và có nhu cầu nhập khẩu tiếp thì sẽ được cấp hạn ngạch bổ sung không vượt quá lượng đã xuất khẩu.

Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-zôn được ký kết ngày 16/9/1987 tại thành phố Montreal, Canada, là Nghị định thư của Công ước Vienna (1985) về bảo vệ tầng ô-zôn.

Mục tiêu của Nghị định thư Montreal là loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-zôn, tầng khí quyển có chức năng lọc ánh sáng mặt trời, ngăn chặn bức xạ tia cực tím có hại chiếu xuống bề mặt trái đất, nhờ vậy bảo vệ sự sống trên trái đất.

Nghị định thư Montreal qui định nghĩa vụ loại trừ hoàn toàn sản xuất và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-zôn bao gồm các chất CFC, CTC, halon, HCFC và methyl bromide, trong đó các chất CFC, halon và CTC được loại trừ hoàn toàn từ 1/1/2010 và các chất HCFC sẽ được loại trừ hoàn toàn vào năm 2040.

Việt Nam phê chuẩn Nghị định thư Montreal vào năm 1994.

### **III. Vấn đề xã hội nổi bật trong tháng**

#### **Khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XIII**

Ngày 21/7, Quốc hội khóa XIII đã chính thức bắt đầu kỳ họp thứ nhất với trọng tâm là xem xét, quyết định về công tác tổ chức và nhân sự cấp cao. Tổng Bí thư, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã đọc diễn văn khai mạc kỳ họp dự kiến kéo dài 14,5 ngày này.

Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIII dành nhiều thời gian cho việc bầu, phê chuẩn các chức danh lãnh đạo cấp cao của Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ. Cụ thể, trong kỳ họp này, Quốc hội sẽ bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Quốc hội, các Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thành viên Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn thư ký kỳ họp Quốc hội; Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tổng kiểm toán nhà nước.

Quốc hội cũng xem xét, quyết định cơ cấu tổ chức của Chính phủ, phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm các Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ; phê chuẩn đề nghị của Chủ tịch nước về danh sách Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh.

Về công tác xây dựng pháp luật, điểm đáng chú ý là Quốc hội sẽ bắt đầu các bước xem xét sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992. Ngoài ra, trong chương trình của kỳ họp lần thứ nhất, Quốc hội khóa XIII thảo luận các báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2011, các giải pháp cho 6 tháng cuối năm 2011; xem xét và thông qua Nghị quyết

về việc ban hành bổ sung một số giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế năm 2011...

Cũng trong phiên khai mạc kỳ họp, Quốc hội đã nghe báo cáo kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 được tiến hành ngày 22/5 vừa qua. Theo đó, cử tri cả nước đã bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội khóa XIII, trong đó có 313 đại biểu lần đầu tiên trúng cử, chiếm 62,6%. Chất lượng đại biểu tốt, có kiến thức và kinh nghiệm.

### **Quốc hội bầu nhân sự cấp cao của Quốc hội, Nhà nước và Chính phủ**

Từ 23/7 đến 26/7, Quốc hội khóa XIII đã tiến hành xem xét đề cử và bầu các chức danh lãnh đạo cấp cao của Quốc hội, Nhà nước và Chính phủ, các cơ quan tư pháp.

Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng đã được bầu làm Chủ tịch Quốc hội khóa XIII. Có 4 Phó Chủ tịch Quốc hội trúng cử là ông Uông Chu Lưu, ông Huỳnh Ngọc Sơn, bà Nguyễn Thị Kim Ngân và bà Tòng Thị Phóng.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII được bầu, gồm 12 ủy viên là các ông, bà: Phan Xuân Dũng, Nguyễn Văn Giàu, Trần Văn Hằng, Phùng Quốc Hiển, Nguyễn Văn Hiến, Nguyễn Kim Khoa, Phan Trung Lý, Trương Thị Mai, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Hạnh Phúc, Ksor Phước, Đào Trọng Thi.

Chiều 25/7, Quốc hội làm việc tại hội trường, thảo luận, biểu quyết thông danh sách bầu và tiến hành bỏ phiếu bầu Chủ tịch nước. Quốc hội đã bầu ông Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư giữ chức Chủ tịch nước với 487 đại biểu tán thành, đạt 97,4%.

Chiều 26/7, với 470/500 phiếu tán thành (chiếm 94%), ông Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ khóa XII, Đại biểu Quốc hội khóa XIII đã tái đắc cử chức vụ Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ khóa XIII. Cũng trong chiều 26/7, Quốc hội đã bầu bà Nguyễn Thị Doan, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước nhiệm kỳ khóa XII, đại biểu Quốc hội khóa XIII giữ chức Phó Chủ tịch nước nhiệm kỳ khóa XIII, ông Trương Hòa Bình, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao nhiệm kỳ khóa XII, đại biểu Quốc hội khóa XIII tiếp tục giữ chức Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao nhiệm kỳ khóa XIII, ông Nguyễn Hòa Bình, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi, đại biểu Quốc hội khóa XIII đã được Quốc hội tín nhiệm bầu giữ chức Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao nhiệm kỳ khóa XIII.

Nguồn: <http://www.tienphong.vn/Thoi-Su/545667/Khai-mac-ky-hop-thu-nhat-Quoc-hoi-khoa-XIII-tp.htm>  
<http://baodientu.chinhphu.vn/Home/Ky-hop-thu-nhat-Quoc-hoi-khoa-XIII-tap-trung-vao-cong-tac-to-chuc-nhan-su/20117/93137.vgp>  
<http://dantri.com.vn/c20/s696-500426/quoc-hoi-bat-dau-ky-hop-quyet-dinh-nhan-su-cap-cao.htm>

## **Kết thúc kỳ thi tuyển sinh đại học-cao đẳng năm 2011**

Từ ngày 3-16/7, ba đợt thi của kỳ thi tuyển sinh đại học-cao đẳng 2011 đã diễn ra trên cả nước.

Ngày 5/7, theo báo cáo nhanh từ Bộ Giáo dục và Đào tạo: tỷ lệ thí sinh tham dự buổi thi cuối đợt 1 kỳ thi tuyển sinh đại học năm 2011 đạt 76,1%. Như vậy, tổng tỷ lệ thí sinh đến dự thi đợt I, khối A năm 2011 cao hơn so với năm 2010 trên 1,1%. Kết thúc cả 3 môn thi, đã có 126 thí sinh bị xử lý kỷ luật, trong đó có 80 thí sinh bị đình chỉ thi, 33 thí sinh bị khiển trách và 10 thí sinh bị cảnh cáo. So với năm 2010, số thí sinh bị đình chỉ giảm không đáng kể và các lỗi chủ yếu vẫn là do mang theo điện thoại di động. Về cán bộ coi thi, đã có 4 cán bộ bị đình chỉ công tác.

Theo đánh giá chung của Ban Chỉ đạo thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2011, nhìn chung, đợt 1 thi đại học khối A và V đã diễn ra trong trật tự, an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế. Các đại học, học viện và các trường đại học đã thực hiện nghiêm túc Quy chế tuyển sinh, tổ chức tập huấn và phổ biến đầy đủ qui định của Quy chế thi cho cán bộ tham gia công tác tuyển sinh. Công tác coi được tăng cường, kỷ luật trường thi được xiết chặt, các hiện tượng vi phạm quy chế thi bị phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm túc.

Kết thúc cả 3 môn thi, đề thi đã được bảo mật tuyệt đối trong tất cả các khâu; nội dung đề thi nằm trong chương trình phổ thông trung học, chủ yếu là lớp 12; đề thi không có sai sót cả về nội dung và hình thức. Theo nhận định của thí sinh và giáo viên, đề thi Toán, Lý năm nay khó hơn năm ngoái, tuy nhiên nội dung đề thi nằm trọn trong chương trình trung học, chủ yếu là lớp 12. Đề thi đạt được các yêu cầu kiểm tra những kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành của thí sinh trong phạm vi chương trình trung học hiện hành, bên cạnh đó vẫn có những câu hỏi khó nhằm phân loại học sinh.

Đợt 2 kỳ thi tuyển sinh đại học năm 2011 bắt đầu trong 2 ngày 9-10/7 với các khối B, C, D và khối năng khiếu.

Theo báo cáo nhanh của Ban Chỉ đạo thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2011, đợt thi đại học thứ 2, đã có 203 thí sinh vi phạm Quy chế bị xử lý kỷ luật (khiển trách 36; cảnh cáo 7; đình chỉ 160), trong số thí sinh bị đình chỉ thi có 56 thí sinh bị đình chỉ do mang điện thoại di động vào phòng thi. Đã có 2 cán bộ coi thi bị xử lý, trong đó có 1 cảnh cáo, 1 bị đình chỉ.

Tỷ lệ thí sinh vi phạm Quy chế trong đợt thi này cao hơn khá nhiều so với đợt 1 do đây là đợt có nhiều khối thi, nhiều môn tự luận nên tỷ lệ thí sinh bị đình chỉ do mang theo tài liệu khá cao. Cá biệt có nhiều trường hợp cố tình sử dụng tài liệu ở mức độ tinh vi như tại trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHQG Hà Nội) đã đình chỉ thi 1 thí sinh dự thi môn Toán khối D. Thí sinh này đã lắp thêm “chip” điện tử vào máy tính. Bên ngoài vẫn là máy tính trong danh mục cho phép nhưng bên trong lại có khả năng tích hợp nhiều công thức toán... Thí sinh này đã được giao cho PA83 xử

lý, điều tra. Bên cạnh đó, nhiều thí sinh còn cố tình mang theo điện thoại để ở chế độ mở và đều bị xử lý theo đúng Quy chế.

Đợt 2 năm nay có 110 trường đại học tổ chức thi tại 905 điểm thi. Số lượng cán bộ tham gia công tác tuyển sinh đợt này là 65.982 người. Có khoảng hơn 630.000 thí sinh tới dự thi trong đợt thi đại học này, đạt tỷ lệ 80,1%. So với năm 2010, tỷ lệ thí sinh đến dự thi đại học đợt II khối B, C, D và năng khiếu năm 2011 tăng hơn 2 %.

Chiều 16.7, các thí sinh đã hoàn thành môn thi cuối cùng, kết thúc đợt 3 kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2011.

Trên phạm vi cả nước có 130 trường cao đẳng tổ chức thi tuyển sinh ở tất cả các khối A, B, C, D và các khối năng khiếu. Tổng số thí sinh đăng kí dự thi cao đẳng đợt 3 vào các trường cao đẳng là 486.670. Tổng số thí sinh thực tế đến dự thi là 362.822, đạt tỷ lệ 74,92%. Tỷ lệ thí sinh đến dự thi cao đẳng đợt III năm 2011 cao hơn so với năm 2010 xấp xỉ 0,5%.

Các trường cao đẳng đã huy động 38.064 lượt cán bộ tham gia công tác tuyển sinh tại 466 điểm thi với 13.328 phòng thi.

Đánh giá chung về đợt thi cho thấy, đợt thi cao đẳng của kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2011 đã diễn ra trong trật tự, an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế.

Các trường hợp vi phạm Quy chế tuyển sinh được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm túc, đúng quy định. Tổng hợp từ báo cáo của các trường, trong cả 3 buổi thi của đợt III, cả nước có 50 thí sinh vi phạm Quy chế bị xử lý kỷ luật (khiển trách 8; cảnh cáo 4; đình chỉ 38), giảm hơn so với năm trước. Năm 2010 có 55 thí sinh vi phạm Quy chế bị xử lý kỷ luật (khiển trách 9; cảnh cáo 5; đình chỉ 41). Trong cả đợt thi cao đẳng, không có cán bộ tham gia công tác tuyển sinh nào bị xử lý kỷ luật do vi phạm Quy chế tuyển sinh.

*Nguồn: <http://laodong.com.vn/Tin-Tuc/Ket-thuc-dot-III-ky-thi-tuyen-sinh-DH-CD/50467>*

### **Thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm chính thức vận hành**

Bắt đầu từ 1/7, thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm chính thức đi vào vận hành.

Tại Lễ khởi động thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm diễn ra tại Hà Nội, nhiều đơn vị phát điện cho rằng thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm sẽ tạo một "sân chơi" lành mạnh, không phân biệt đối xử với các đơn vị tham gia thị trường và tạo tín hiệu tốt nhằm thu hút đầu tư từ mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước phát triển các nguồn điện mới. Theo Bộ Công thương, trong thị trường phát điện cạnh tranh, các đơn vị sở hữu nhà máy điện sẽ được chủ động chào giá và Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia (A0) sẽ huy động các nhà máy có giá từ thấp đến cao cho đến khi đáp ứng đủ nhu cầu hệ thống.

Việc thanh toán tiền điện cho các nhà máy tại giai đoạn thí điểm này sẽ chia làm hai phần: 95% sản lượng sẽ được thanh toán theo giá hợp đồng như cũ và 5% sẽ thực hiện theo giá thị trường từng giờ. Tỷ lệ này sẽ được xem xét, điều chỉnh hằng năm trên cơ sở đánh giá hiệu quả của thị trường với mục đích nâng cao tính cạnh tranh trong thị trường cung cấp điện.

Việc đánh dấu bước chuyển đổi ban đầu từ cơ chế hiện tại sang thị trường phát điện cạnh tranh cũng phải đáp ứng một loạt các điều kiện tiên quyết; trong đó ưu tiên hàng đầu là phải đảm bảo cung cấp điện liên tục, chất lượng cao với một mức giá hợp lý, phản ánh đầy đủ chi phí, dịch vụ ngày một tốt hơn cho khách hàng sử dụng điện. Đó chính là mục tiêu ngành điện Việt Nam đang hướng tới.

Thị trường điện là vấn đề mới và phức tạp nên theo các chuyên gia trong ngành điện, việc triển khai cần được thực hiện thận trọng từng bước. Kết quả vận hành thị trường thí điểm sẽ là cơ sở để điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản pháp lý, hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhằm chuyển sang vận hành thị trường phát điện cạnh tranh hoàn chỉnh. Đây là bước đi cần thiết giảm xuống mức thấp nhất các rủi ro có thể phát sinh khi chuyển đổi từ cơ chế hiện tại sang vận hành theo thị trường. Do vậy, thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm sẽ được thực hiện theo 3 giai đoạn. Giai đoạn 1 (bắt đầu vận hành từ 1/7) là chào giá, xếp lịch và tính toán thanh toán được thực hiện theo đúng các quy định vận hành thị trường phát điện cạnh tranh nhưng việc vận hành điều độ và thanh toán thực tế được áp dụng như hiện tại. Trên cơ sở kết quả thực hiện giai đoạn 1, Bộ Công Thương sẽ cân nhắc quyết định tiếp các giai đoạn sau. Giai đoạn 2, chào giá, lập lịch và huy động thực tế theo bản chào và tính toán thanh toán theo thị trường, nhưng không thanh toán theo giá thị trường mà toàn bộ sản lượng điện năng được thanh toán theo giá hợp đồng. Giai đoạn 3, chào giá, lập lịch và huy động thực tế theo bản chào, tính toán thanh toán theo thị trường, đồng thời từng bước thực hiện thanh toán theo thị trường đối với các đơn vị phát điện có đầy đủ điều kiện.

Theo Cục Điều tiết điện lực (ERAV), khi bắt đầu thực hiện vận hành thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm, trong tổng số 73 nhà máy điện có công suất đặt lớn hơn 30MW, sẽ có 48 nhà máy điện trực tiếp chào giá trên thị trường. Dự kiến đến cuối năm nay sẽ có 55 nhà máy điện trực tiếp chào giá. Tổng công suất đặt của các nhà máy điện trực tiếp chào giá trên thị trường chiếm khoảng 61% công suất đặt toàn hệ thống điện. Trong giai đoạn thí điểm, giá điện vẫn do nhà nước quản lý nên dù giá cả giao dịch giữa các đơn vị phát điện với Công ty Mua bán điện như thế nào đi nữa thì người tiêu dùng vẫn chỉ trả tiền điện theo biểu giá Nhà nước quy định.

Với mục tiêu chấm dứt thí điểm, chính thức vận hành thị trường phát điện cạnh tranh từ ngày 1-1-2012, Phó thủ tướng Hoàn Trung Hải yêu cầu Bộ Công Thương xem xét cho phép Tập đoàn Điện lực VN (EVN) thực hiện cơ chế đặc thù để đẩy nhanh việc chuẩn bị, đặc biệt có thể cho phép thanh toán theo giá thị trường

ngay từ giai đoạn 2 của thị trường phát điện cạnh tranh thí điểm (quy định hiện nay là giai đoạn 3 mới thanh toán thực).

Nguồn: <http://thethao.tuoitre.vn/The-thao/444778/Khoi-dong-thi-truong-phat-dien-can-h-tranh.html>  
<http://thethao.tuoitre.vn/The-thao/449354/Chinh-thuc-phat-dien-can-h-tranh-tu-1-1-2012.htm>

## **IV. Một số tin tức xã hội nổi bật**

### **Dân số, Lao động và Việc làm**

#### **Quy hoạch phát triển nhân lực đến năm 2020 được phê duyệt**

Ngày 22/07/2011, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1216/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020.

Mục tiêu của Quy hoạch nhằm tăng nhanh tỷ lệ nhân lực qua đào tạo trong nền kinh tế dưới các hình thức, trình độ khác nhau từ mức 40% năm 2010 lên mức 70% năm 2020; phát triển đồng bộ đội ngũ nhân lực với chất lượng ngày càng cao, đủ mạnh ở mọi lĩnh vực, đồng thời tập trung ưu tiên những lĩnh vực Việt Nam có lợi thế cạnh tranh.

Về cơ cấu bậc đào tạo, năm 2020, số nhân lực qua đào tạo ở bậc sơ cấp nghề khoảng gần 24 triệu người, chiếm khoảng 54% tổng số nhân lực qua đào tạo của nền kinh tế; con số tương ứng của bậc trung cấp là khoảng gần 12 triệu người; bậc cao đẳng là hơn 3 triệu người; bậc đại học khoảng 5 triệu người và bậc trên đại học khoảng 300.000 người.

Nhân lực trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng tăng từ mức 10,8 triệu người năm 2010 lên khoảng 20 triệu người năm 2020; khu vực dịch vụ tăng lên khoảng 17 - 19 triệu người và khu vực nông, lâm, ngư nghiệp giảm xuống còn khoảng 22 - 24 triệu người.

Bên cạnh đó, Thủ tướng chủ trương tăng số lượng đội ngũ công chức, viên chức của cả nước lên khoảng 6 triệu người, trong đó, số công chức, viên chức có trình độ từ cử nhân, thạc sỹ, tiến sỹ khoảng 3,8 triệu người, chiếm khoảng 63% trong tổng số đội ngũ công chức, viên chức của cả nước.

Đến 2020, cả nước có khoảng từ 2,5 - 3 triệu doanh nhân, tỷ lệ doanh nhân có trình độ cử nhân, thạc sỹ và tiến sỹ chiếm khoảng 80% tổng số đội ngũ doanh nhân. Đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ dự kiến khoảng 154 nghìn người; số giáo viên, giảng viên bậc đại học khoảng 75,8 nghìn người, trong đó số giáo viên, giảng viên có trình độ tiến sỹ khoảng 30%.

Cũng trong Quy hoạch này còn có các mục tiêu, định hướng phát triển nhân lực theo các vùng, miền và của một số ngành đặc thù như: giao thông vận tải; tài

nguyên, môi trường; du lịch; ngân hàng; tài chính; công nghệ thông tin; năng lượng hạt nhân; nhân lực đi làm việc ở nước ngoài.

Dự kiến tổng vốn đầu tư cho phát triển nhân lực cả giai đoạn 2011 - 2020 ước tính khoảng 2.135 tỷ đồng, chiếm 12% tổng vốn đầu tư toàn xã hội; tổng vốn đầu tư trực tiếp cho giáo dục - đào tạo và dạy nghề dự kiến khoảng 1.225 - 1.300 tỷ đồng.

*Nguồn: <http://luatvietnam.vn/So-302011-539-ngay-26072011br/428/220/57088VQ0/default.aspx>*

### ***Nhà giáo công tác 5 năm trở lên được hưởng phụ cấp thâm niên***

*Ngày 04/07/2011, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 54/2011/NĐ-CP về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo, trong đó quy định nhà giáo có thời gian giảng dạy, giáo dục từ đủ 05 năm (60 tháng) thì được tính hưởng phụ cấp thâm niên.*

Cụ thể, thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên là thời gian giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục; thời gian hưởng phụ cấp thâm niên ở các ngành nghề khác được cộng dồn với thời gian tham gia công tác giảng dạy, giáo dục nêu trên.

Thời gian không tính hưởng phụ cấp thâm niên bao gồm: Thời gian tập sự, thử việc hoặc thời gian hợp đồng làm việc lần đầu; thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên; thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội và thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc tạm giữ, tạm giam để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Cũng theo Nghị định này, mức phụ cấp thâm niên cho các nhà giáo đủ điều kiện bằng 5% của mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); từ các năm sau trở đi, phụ cấp thâm niên mỗi năm được tính thêm 1%. Mức phụ cấp này được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng và được dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2011; chế độ phụ cấp thâm niên quy định tại Nghị định này được tính hưởng kể từ ngày 01/05/2011

*Nguồn: <http://luatvietnam.vn/So-282011-537-ngay-12072011/428/220/5694D0VG/default.aspx>*

### ***Tuyển chọn 600 trí thức trẻ trước tháng 4 năm 2012 trong dự án 62 huyện nghèo***

*Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1097/QĐ-TTg ngày 08/07/2011 sửa đổi, bổ sung Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thuộc 62 huyện nghèo được phê duyệt theo Quyết định số 170/QĐ-TTg ngày 26/01/2011.*

Cùng với việc ban hành Quyết định này, Thủ tướng chủ trương tiến hành ngay việc tuyển chọn, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trẻ mà không qua giai đoạn thử nghiệm. Cụ thể, đến tháng 04/2012 phải tiến hành tuyên truyền, tuyển chọn, bồi



dưỡng và bố trí đủ 600 trí thức trẻ tăng cường về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Dự án tại 62 huyện nghèo thay vì triển khai thí điểm tại 05 tỉnh như quy định trước đây.

Giai đoạn 2 của dự án cũng được rút ngắn đến trước tháng 06/2017 thay vì đến hết thời gian thực hiện Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP như quy định trước đây. Trong giai đoạn này, cần tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện tại 62 huyện nghèo; tổ chức đánh giá kết quả công tác của đội viên dự án và sơ kết, tổng kết việc thực hiện dự án.

Trên cơ sở kết quả tổng kết việc thực hiện dự án giai đoạn 2011 - 2017, Bộ Nội vụ báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định việc tiếp tục triển khai dự án đến khi kết thúc chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo.

Một trong những điểm đáng chú ý khác của quyết định này, Thủ tướng đồng ý điều chỉnh tổng kinh phí thực hiện dự án khoảng 199,875 tỷ đồng, cao hơn 5,6 tỷ đồng so với quy định trước đây, số kinh phí này được phân kỳ theo từng năm để thực hiện, trong đó, năm 2011 là 23,489 tỷ đồng; năm 2012 là 31,754 tỷ đồng...; năm 2017 là 30,263 tỷ đồng. Kinh phí của năm trước chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để sử dụng tiếp cho dự án, không sử dụng cho mục đích khác.

Các sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/07/2011

*Nguồn: <http://luatvietnam.vn/So-282011-537-ngay-12072011/428/220/5694D0VG/default.aspx>*

## **Giáo dục, đào tạo**

### ***Danh mục 120 nghề trọng điểm được hỗ trợ đầu tư***

*Ngày 07/07/2011, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 826/QĐ-LĐTBXH phê duyệt nghề trọng điểm và trường được lựa chọn nghề trọng điểm để hỗ trợ đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015.*

Cụ thể, Bộ trưởng đã phê duyệt danh mục 120 nghề trọng điểm theo cấp độ quốc tế (30 nghề), khu vực ASEAN (58 nghề) và quốc gia (120 nghề); danh mục các trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề công lập được lựa chọn nghề trọng điểm được hỗ trợ đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015.

Trong danh mục 30 nghề trọng điểm theo cấp độ quốc tế đáng chú ý có các nghề như: Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí; Cắt gọt kim loại; Công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy; Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Cơ điện tử; Chế biến cà phê - ca cao, lương thực, thủy sản; Điện và điện tử công nghiệp; Điều khiển tàu biển; Hướng dẫn du lịch; May thời trang; Vận hành thiết bị lọc dầu...

Danh mục các trường được lựa chọn nghề trọng điểm để đầu tư được phân chia theo từng vùng, từng tỉnh, thành phố; những địa phương có nhiều trường nghề

được duyệt là: Hà Nội (19 trường); Hải Phòng (11 trường); Ninh Bình (9 trường); Thanh Hóa (12 trường); Nghệ An (12 trường); Tp. HCM (11 trường); Bình Dương (9 trường)...

Các trường được lựa chọn nghề trọng điểm phải thực hiện đầu tư tập trung, đồng bộ các yếu tố bảo đảm chất lượng đào tạo theo nghề (gồm: cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, chương trình, giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề); tổ chức huy động các nguồn vốn để đầu tư đạt chuẩn theo cấp độ của từng nghề đã được phê duyệt; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chủ dự án từ khâu chuẩn bị đến khi kết thúc đưa dự án vào sử dụng có hiệu quả.

Tổng cục Dạy nghề có trách nhiệm hướng dẫn các cơ sở dạy nghề lập dự án đầu tư theo nghề; xây dựng, ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn về nghề đầu tư ở từng cấp độ; thống nhất về quy mô và mức độ đầu tư đối với các dự án của các trường được lựa chọn nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực...

Nguồn: <http://luatvietnam.vn/So-282011-537-ngay-12072011/428/220/5694D0VG/default.aspx>

## **Y tế và chăm sóc sức khỏe**

### ***Bộ Y tế chấn chỉnh việc thực hiện y đức trong cơ sở khám chữa bệnh***

Cục Quản lý KCB cho biết, Cục vừa có công văn yêu cầu các đơn vị y tế tăng cường thực hiện y đức trong cơ sở khám chữa bệnh khắc phục tình trạng nhân viên y tế không thực hiện đúng chức trách của mình ảnh hưởng tính mạng người bệnh.

Nguồn: <http://laodong.com.vn/Tin-Tuc/Bo-Y-te-chan-chinh-viec-thuc-hien-y-duc-trong-co-so-KCB/50462>

### ***Tiêm phòng viêm gan B cho trẻ 24h sau sinh giảm tới mức báo động***

Liều vacxin viêm gan B trong 24h đầu sau khi sinh, thậm chí cả khi mẹ bị nhiễm vi rút viêm gan B sẽ phòng được khoảng 85% nhiễm trẻ sơ sinh. Nếu mẹ có vi rút viêm gan B, thì 90 % trẻ sinh ra sẽ bị lây. Nếu tỉ lệ tiêm này cứ ngày càng rớt thêm, ước tính hàng năm có khoảng 55.000 trẻ sinh ra mang vi rút viêm gan B mãn tính. 1/3 số này sẽ bị xơ gan và ung thư gan sau đó. Đây là một gánh nặng rất lớn cho việc chi phí điều trị, chăm sóc bệnh nhân cũng như gánh nặng cho gia đình và xã hội. Nhiều nước trên thế giới (như Đài Loan Trung Quốc, Hàn Quốc...) đã áp dụng chiến lược này và đã thành công trong việc giảm tỷ lệ nhiễm viêm gan B trong cộng đồng xuống dưới 1%. Hiện tại, Việt Nam vẫn là vùng có tỷ lệ người mang vi rút viêm gan B rất cao 10-20%, tỷ lệ mang vi rút viêm gan B ở phụ nữ có thai trên 10%, và ở trẻ em là 6%.

Tuy nhiên, trong 4 năm qua, tỉ lệ trẻ sơ sinh được tiêm phòng viêm gan B 24h sau sinh đã giảm tới mức báo động, chưa đạt được mức 20%. Thậm chí, hiện nay có nhiều tỉnh/TP không còn duy trì được việc tiêm phòng này nữa. Mỗi năm, thêm hơn nửa triệu trẻ không được bảo vệ sớm

Trên toàn quốc, có tới 42 tỉnh/TP không đạt được tỉ lệ 10%. Thậm chí, như Cao Bằng, Yên Bái không có cháu nào được tiêm.

Theo PGS – TS Nguyễn Trần Hiền, Chủ nhiệm Chương trình TCMR quốc gia: Do có các trường hợp phản ứng nặng xảy ra sau khi tiêm các vắc xin, trong đó có vắc xin viêm gan B, tỷ lệ tiêm 24h sau sinh đã giảm từ 64% năm 2007 xuống 25% năm 2008. Năm 2009, tỉ lệ này có tăng lên được 40%. Tuy nhiên, trong 5 tháng đầu năm 2011 lại xuống rất thấp. Miền Bắc chỉ còn 13,3%; miền Nam 18%. Khá hơn là ở miền Trung đạt 22,5%; Tây Nguyên 23,6%.

Theo ngành dân số, mỗi năm nước ta có khoảng 800 nghìn – 1 triệu trẻ mới ra đời, nếu cứ lấy con số trung bình 20% trẻ được tiêm thì mỗi năm cũng còn 650 – 800 nghìn trẻ không được bảo vệ khỏi nguy cơ lây nhiễm viêm gan B sớm và hiệu quả.

*Nguồn: <http://laodong.com.vn/Tin-Tuc/Tiem-phong-viem-gan-B-cho-tre-24h-sau-sinh-Rot-tham-hai/51854>*

## **An sinh xã hội**

### ***Lương tối thiểu và mức sống tối thiểu***

Dự kiến từ ngày 1-10-2011, Chính phủ sẽ điều chỉnh lương tối thiểu theo vùng trong tất cả các loại hình doanh nghiệp, không phân biệt loại hình doanh nghiệp trong nước và FDI như trước đây.

Theo đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, lương tối thiểu sẽ tăng từ mức thấp nhất là 830.000 đồng lên 1,4 triệu đồng/tháng. Theo đó, lương tối thiểu đối với người lao động tại vùng 1 sẽ là 1,9 triệu đồng/tháng, cao hơn mức hiện nay đối với doanh nghiệp trong nước là 350.000 đồng và với doanh nghiệp FDI là 550.000 đồng/tháng; mức lương tối thiểu vùng 2 là 1,73 triệu đồng; vùng 3 là 1,55 triệu đồng; vùng 4 là 1,44 triệu đồng.

Thế nhưng, theo khảo sát thực tế của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam thì mức tiền lương bình quân thấp nhất hiện nay của người lao động làm việc trực tiếp ở Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh là từ 2,2 triệu - 2,5 triệu đồng/tháng, ở các địa phương trong khoảng từ 1,8 triệu - 2,2 triệu đồng/tháng. Chính vì vậy, tổ chức này đã đề nghị mức lương tối thiểu vùng 1 là 2,2 triệu đồng/tháng, vùng 2 là 2 triệu đồng/tháng, vùng 3 là 1,8 triệu đồng/tháng và vùng 4 là 1,6 triệu đồng/tháng.

Như vậy mới thấy lương tối thiểu dù có điều chỉnh như đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vẫn không giải quyết được mức sống tối thiểu.

Nhìn lại các đợt tăng lương tối thiểu từ 10 năm qua thì chế độ tiền lương đã hoàn toàn bị bỏ xa trong cuộc chạy đua với lạm phát. Cụ thể, lương tối thiểu dù được điều chỉnh tăng bảy lần (từ 210.000 đồng/tháng lên 830.000 đồng/tháng), song đã hoàn toàn trở nên lạc hậu so với tốc độ tăng GDP (khoảng từ hơn 6% - hơn 8% mỗi năm) và CPI (có ba năm dưới 5%, bốn năm từ hơn 6 - 9,5%, hai năm trên dưới 12%, một năm là 19,9%).

Thực tế việc điều chỉnh lương chưa căn cứ vào mức sống tối thiểu mà chỉ mới căn cứ vào khả năng đáp ứng của ngân sách. Bên cạnh đó, việc cùng một địa bàn, cùng công việc và cùng sức lao động, song người lao động tại doanh nghiệp FDI lại được hưởng lương tối thiểu cao hơn doanh nghiệp trong nước là điều đáng suy nghĩ. Đó là chưa nói đến lạm phát những năm qua phức tạp hơn nhiều và gây ra những tác động xấu đáng kể cho đời sống của người lao động.

Căn cứ trên cơ sở khảo sát của một cơ quan chuyên môn, các chuyên gia khẳng định lương tối thiểu của người lao động tại nước ta chỉ đạt 4.000-4.500 đồng/giờ (0,2-0,275 USD/giờ), trong khi khu vực EU đạt 5,33 USD/giờ (gấp 20 lần Việt Nam) và khu vực ASEAN đạt 0,76 USD/giờ (gấp ba lần Việt Nam), cho thấy việc các doanh nghiệp trả lương cho người lao động quá thấp.

Trong vòng xoáy của lạm phát, mức lương tối thiểu hiện nay cũng như tổng thu nhập mà doanh nghiệp trả vẫn chưa đảm bảo mức sống tối thiểu cho người lao động không thể tích lũy để tái sản xuất mở rộng sức lao động.

*Nguồn: <http://tuanvietnam.vietnamnet.vn/2011-07-29-luong-toi-thieu-va-muc-song-toi-thieu>*

*Phụ trách chuyên mục: TS. Lê Hà Thanh  
Ths. Ngô Thị Quỳnh An  
CN. Nguyễn Diệu Hằng  
Địa chỉ email: [lhthanh@vdf.org.vn](mailto:lhthanh@vdf.org.vn)*